

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2025/HS - ST
Ngày 03 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N** - Sinh năm 1995 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn S (trước là bản T, xã B), huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn Đ và con bà Lò Thị T1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/12/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút, ngày 18/12/2024 tổ công tác Công an xã B, huyện S làm nhiệm vụ tại bản T, xã B (nay là Tổ dân phố 9, thị trấn Sông Mã, sau đây gọi thống nhất là tổ dân phố 9, thị trấn S) phát hiện Lò Văn N có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ từ túi áo khoác bên phải đang mặc của N 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 155 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 cục chất bột liên kết màu trắng (*N khai nhận là Hồng phiến và Heroine*) mục đích cất giấu sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 19/12/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 155 viên nén màu hồng có khối lượng 14,64 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,46 gam làm mẫu giám định ký hiệu N1, vật chứng còn lại 150 viên có khối lượng 14,18 gam lưu kho ký hiệu L1. Số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,73 gam, trích 0,27 gam làm mẫu giám định ký hiệu N2, vật chứng còn lại 0,46 gam lưu kho ký hiệu L2.

Kết luận số 53/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu N2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu giám định là 0,46 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,73 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 14,64 gam loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn N khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 16/12/2024 Lò Văn N mang theo số tiền 3.000.000 đồng đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 4G xin đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến bản K, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản K, N xuống xe tiếp tục đi bộ vào trong bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khoảng 40 tuổi đang đứng ở ven đường, qua trò chuyện, N hỏi mua của người đàn ông dân tộc Mông 3.000.000 đồng ma túy (gồm Hồng phiến và Heroine) thì được người đàn ông đồng ý nhận tiền rồi đi khoảng một tiếng sau quay lại đưa cho N 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa viên Hồng phiến và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine. Mua được ma túy, N cất giấu gói ma túy vào túi quần đang mặc rồi đi bộ xuống quốc lộ 4G xin đi nhờ xe của một người đàn ông khác không quen biết về nhà. Đến 21 giờ cùng ngày, tại nhà N lấy gói ma túy ra trích một ít Heroine sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể, số ma túy còn lại N gói lại như ban đầu và cất giấu trong túi áo khoác rồi đi ngủ. Từ ngày 16 đến ngày 18/12/2024 N nhiều lần bỏ các viên Hồng phiến và trích Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Đến 16 giờ ngày 18/12/2024 N mang theo 02 túi ma túy cất giấu ở túi áo khoác bên phải đang mặc đi bộ đến lán nương của gia đình thuộc địa phận tổ dân phố 9, thị trấn Sông Mã. Trên đường đi N gặp tổ công tác Công an xã B, huyện S làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng như đã nêu.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSSM ngày 10 tháng 02 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 07 năm - 07 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 18/12/2024 đối với Lò Văn N cùng vật chứng bị thu giữ là 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 155 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 cục chất bột liên kết màu trắng. Kết luận giám định số 53/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,73 gam, loại Heroine (Heroin), ... và 14,64 gam loại Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/12/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,73 gam ma túy loại Heroine và 14,64 gam ma túy loại Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 15,37 gam) mục đích để sử dụng

thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “05 năm đến 10 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cho bị cáo có thời gian cách ly khỏi xã hội đảm bảo cai nghiện được ma túy, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu sử dụng làm mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ nào khác để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

Đối với 02 người đàn ông cho Lò Văn N đi nhờ xe mô tô, quá trình điều tra N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc đi nhờ xe N không nói cho 02 người đàn ông biết việc đi mua ma túy và cất giấu ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra xác định đồng phạm là đúng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 và Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 14,18 gam Methamphetamine được đựng trong một túi nilon màu xanh và 0,46 gam Heroine được đựng trong một túi nilon màu trắng. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong dán kín theo quy định của pháp luật, trên mép niêm phong có mã số 0003692.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ – VKS ngày 07/02/2025 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/3/2025)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an Tỉnh;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung

